

Bình Định, ngày 10 tháng 9 năm 2019

**GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**  
Số: Aol /GPXD

1. Cấp cho: Công ty CP phát triển bất động sản Phát Đạt.

Địa chỉ liên hệ: Số 422 đường Đào Trí, phường Phú Nhuận, Quận 7, TP Hồ Chí Minh.

2. Được phép xây dựng các hạng mục công trình thuộc dự án Đầu tư phát triển đô thị tại Phân khu số 02 thuộc Khu đô thị du lịch sinh thái Nhơn Hội.

- Tổng số công trình cấp GPXD: 08 hạng mục.
- Thiết kế công trình: Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công kèm theo.
- Đơn vị thiết kế: Công ty Cổ phần iDECO Việt Nam.
- Đơn vị thẩm tra thiết kế: Công ty CP tư vấn Đầu tư IDICO.
- Địa điểm xây dựng: Phân khu số 02 thuộc Khu đô thị du lịch sinh thái Nhơn Hội.

- Chỉ giới xây dựng: Theo QHCT 1/500 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3234/QĐ-UBND ngày 10/9/2019

*2.1. Hạng mục: San nền.*

- Diện tích san nền: 36,09ha.
- Cao độ san nền: Tuân thủ theo QHCT 1/500 đã được phê duyệt. Theo đó, cao độ không chê từ thấp nhất +13m đến cao nhất +32,41m, hướng dốc từ Tây Nam xuống Đông Bắc.

*2.2. Hạng mục: Hệ thống đường giao thông và các công trình phụ trợ.*

- Quy mô mặt cắt ngang của các tuyến đường trong phân khu:
  - + Tuyến đường K2 (đường khu vực): Lộ giới 27m (4,5m-18m-4,5m).
  - + Tuyến N7, N8, N9, N10, N11, D1, D19, D20 (đường nội bộ): Lộ giới 8,5m (2,5m-6m).
  - + Tuyến N13, N14, N15, N16, N17, D2, D4, D5, D6, D7, D8, D9, D13, D14, D15, D18 (đường nội bộ): Lộ giới 11m (2,5m-6m-2,5m).
  - + Tuyến N1, N2, N3, N4, N5, N6, N12, D10, D11, D16, D17 (đường nội bộ): Lộ giới 8,5m – 11m.
  - + Tuyến D3, D12 (đường nội bộ): Lộ giới 18m (4m-10m-4m).
- Tuyến đường khu vực (K2) được xây dựng với Mô đun đàn hồi yêu cầu  $Eyc=155Mpa$ , kết cấu áo đường gồm các lớp như sau:
  - + Lớp đáy áo đường đất cấp phôi đầm chặt đạt K98, dày tối thiểu 50cm;
  - + Lớp móng dưới CPDD Dmax 37.5 lu lèn chặt K98, dày 30cm;

- + Lớp móng trên CPDD Dmax 25 lu lèn chặt K98, dày 14cm;
- + Tưới nhựa thẩm bám TC: 1kg/m<sup>2</sup>;
- + Lớp BTN C19 dày 5cm;
- + Tưới nhựa dính bám TC: 0,5kg/m<sup>2</sup>;
- + Lớp BTN C12,5 dày 4cm.
- Các tuyến đường giao thông nội bộ còn lại được xây dựng với Mô đun đàn hồi yêu cầu Eyc=120Mpa, kết cấu áo đường gồm các lớp như sau:
  - + Lớp đáy áo đường đất cát phoi đầm chặt đạt K98, dày 30cm.
  - + Lớp móng dưới CPDD Dmax 37,5 lu lèn chặt K98, dày 16cm.
  - + Lớp móng trên CPDD Dmax 25 lu lèn chặt K98, dày 14cm.
  - + Tưới nhựa thẩm bám TC: 1kg/m<sup>2</sup>
  - + Lớp BTN C19 dày 5cm.
  - + Tưới nhựa dính bám TC: 0,5kg/m<sup>2</sup>
  - + Lớp BTN C12,5 dày 4cm.
- Kết cấu vỉa hè:
  - + Tuyến đường khu vực (K2): Cát đầm chặt K95, cấp phoi đá dăm loại 2 dày 10cm, vữa đệm xi măng C8 dày 2cm, lát gạch granit màu xám không đánh bóng 600x300x30mm.
  - + Tuyến đường khu vực (K2): Cát đầm chặt K95, cấp phoi đá dăm loại 2 dày 10cm, vữa đệm xi măng C8 dày 2cm, Lát gạch terazo kích thước 400x400x30mm.
- Kết cấu bó via: Kết cấu bằng bê tông đá 1x2 C20, đặt trên lớp đá dăm đệm 10cm. Riêng đối với các đường chính kết cấu bó via bằng đá granit tạo nhám, đặt trên lớp đá dăm đệm dày 10cm.
  - Nút giao thông: Tất cả các nút giao đều là nút giao đơn giản cùng mức, tầm nhìn tại các nút giao đều thông thoáng, không bị che khuất bởi các yếu tố về địa hình, địa vật; bố trí đầy đủ các thiết bị an toàn giao thông như biển báo tên đường, vạch sơn.
  - Đảm bảo an toàn giao thông: Bố trí đầy đủ hệ thống biển báo hiệu đường bộ, biển báo tên đường, vạch sơn kẽ đường tín hiệu giao thông trên các tuyến trong phân khu, đảm bảo an toàn giao thông theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2016/BGTVT.
  - Cây xanh: Cây xanh trên via hè bố trí giữa các lô đất nhà dân với khoảng cách từ trung bình 10-15m (trừ các trường hợp đặc biệt). Hồ trồng cây xanh bằng bê tông đổ tại chỗ đá 1x2 C20 dày 10cm, cao 0,35m.
    - + Cây xanh trên via hè: Me Tây, Phượng.
    - + Cây xanh trên dải phân cách: cây Sưa trắng.
- 2.3. Hạng mục: Hệ thống thoát nước mưa.**
  - Sử dụng cống HDPE D200 và ống cống D300 đến D1500 bê tông cốt thép để bố trí thoát nước cho toàn khu vực. Hệ thống thoát nước bố trí trên via hè sử dụng cống H10, hệ thống thoát nước ngang đường sử dụng cống H30.
  - Kết cấu giếng thu, giếng thăm bán lắp ghép, hầm ga dùng BTCT C20,

khuôn hầm và tấm đan dùng BTCT C20. Kết cấu gồm 2 phần: phần bên dưới được đúc sẵn có chứa cốt thép để liên kết với phần bên trên, phần trên kết cấu giềng thu được đúc tại chỗ. Kết cấu cửa thu được thiết kế theo kiểu hàn ếch có lưới chắn rác bằng thép (hoặc gang đúc) và hệ thống ngăn mùi. Nắp đan bằng bê tông cốt thép đúc sẵn.

#### *2.4. Hạng mục: Hệ thống thoát nước thải:*

- Sử dụng ống HDPE D200, D400 và D500 loại PN6 cho loại trên vỉa hè và sau dãy nhà tiếp giáp Quốc lộ 19B; ống HDPE D200, D400 và D500 loại PN8 cho loại ngang đường.

- Hố ga thoát nước thải bằng BTCT đá 1x2 C20, bán đúc sẵn (phía dưới đúc sẵn, phía trên đúc tại chỗ), dưới móng được lót bằng đá dăm đệm. Các nắp hố ga nằm dưới lớp gạch vỉa hè nhằm đảm bảo mỹ quan khu vực. Khoảng cách giữa các hố ga: 20m - 30m.

- Trạm xử lý nước thải phục vụ cho phân khu số 2 được bố trí tạm thời tại khu đất hạ tầng kỹ thuật (HTKT-01) phía Nam phân khu số 2, về lâu dài sẽ tháo dỡ, hoàn trả lại mặt bằng.

#### *2.5. Hạng mục: Hệ thống hào kỹ thuật.*

- Hào kỹ thuật được chia làm 2 loại: Loại bố trí chạy dọc vỉa hè các tuyến đường và loại bố trí ngang qua các tuyến đường đầu nối vỉa hè còn lại. Hào được thiết kế với kết cấu bằng BTCT đúc sẵn dạng 1 ngăn, nắp hào kiểu âm dương bằng BTCT lắp ghép. Khoảng cách từ đỉnh nắp hào tới mặt vỉa hè không nhỏ hơn 0,3m, tới mặt đường của xe chạy không nhỏ hơn 0,7m. Đường dây, đường ống trong hào kỹ thuật được bố trí trên các giá đỡ đảm bảo độ bền, ổn định, an toàn và thuận tiện trong quá trình quản lý và vận hành hệ thống.

- Trong khoang hào kỹ thuật loại 1 bố trí 6 giá đỡ: 2 giá đỡ phía dưới để bố trí các đường dây trung thế, 4 giá đỡ phí trên bố trí cho cáp điện chiếu sáng, cáp thông tin và điện hạ thế; hào kỹ thuật loại 2 bố trí 4 giá đỡ cho cáp điện chiếu sáng, cáp thông tin và điện hạ thế. Khoảng cách giữa các giá đỡ 70-80cm.

- Hố thăm: Kết cấu bằng BTCT C20 được chế tạo đúc sẵn phía dưới và đỗ tại chỗ phía trên, thành dày 20cm, được đặt trên lớp đá dăm đệm dày 10cm.

#### *2.6. Hạng mục: Hệ thống cấp nước.*

- Mạng lưới cấp nước được thiết kế theo mạng lưới vòng, kết hợp mạng lưới cút. Ống cấp nước được sử dụng là ống nhựa HDPE có đường kính D63mm, D110mm, D160mm. Tuyến ống cấp nước được bố trí trên vỉa hè các trục đường giao thông, đảm bảo cung cấp nước tới các đối tượng có nhu cầu sử dụng nước trong dự án. Độ sâu chôn ống trung bình khoảng 0.7-1m.

- Hệ thống cấp nước chữa cháy: Bố trí các trụ nước chữa cháy tại các ngã 3, ngã 4, trên vỉa hè các trục đường giao thông để đảm bảo công tác chữa cháy. Khoảng cách các trụ nước chữa cháy từ 120-150m.

#### *2.7. Hạng mục: Hệ thống cấp điện.*

- Xây dựng 07 trạm biến áp (04 trạm 2x400kVA, 03 trạm 2x560kVA) với tổng công suất là 6.560kVA.

- Tuyến trung thế 22kV sử dụng cáp đi ngầm đi trên vỉa hè các tuyến đường giao thông, tuyến hạ thế và chiếu sáng dùng cáp lõi đồng bọc thép đi ngầm dưới hè đường. Hệ thống dây dẫn được lựa chọn như sau: Cáp đồng bọc cách điện 12,7/22(24)kV tiết diện 240mm<sup>2</sup>, 3 pha, 3 lõi đồng ký hiệu Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W 3x240mm<sup>2</sup>. Cáp điện trung hạ thế luôn trong ống nhựa xoắn HDPE đi trong hào kỹ thuật.

- Hệ thống điện chiếu sáng: Bố trí trụ đèn chiếu sáng (đèn LED, trụ thép tròn côn cần rời cao 6m, 8m; cần đèn đơn cao 2m, vuông 1,5m) trên vỉa hè dọc theo tuyến đường, khoảng cách trung bình giữa các trụ đèn chiếu sáng là 30m, chiều cao treo đèn từ 8m đến 10m, cáp điện được luồn trong ống nhựa Xoắn HDPE D65/50 đi trong hào kỹ thuật.

- Phần tủ phân phối cáp điện: Sử dụng tủ bằng vật liệu Inox 304 được lắp đặt trên đế móng bê tông. Tủ được lắp đặt tiếp địa lắp lại bằng cọc thép D16-2,4m liên kết bằng dây đồng tròn M25 bằng mối hàn cadwell.

- Phần cáp điện cho các hộ dân: Lắp đặt ống nhựa xoắn HDPE D40/30 từ các tủ phân phối đến từng ranh đất theo quy hoạch.

#### 2.8. Hạng mục: Hệ thống thông tin liên lạc.

Xây dựng hệ thống công bê chò sǎn cho việc lắp đặt hệ thống viễn thông. Sử dụng ống nhựa xoắn HDPE D160/125mm, D110/90mm bố trí đi trong hào kỹ thuật.

3. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Quyết định số 1738/QĐ-UBND ngày 23/05/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án Đầu tư phát triển đô thị tại Phân khu số 2 thuộc Khu đô thị du lịch sinh thái Nhơn Hội.

4. Ghi nhận các công trình đã khởi công: Không

5. Giấy phép có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn GPXD./ VL

#### Nơi nhận:

- Công ty CP Phát triển BDS Phát Đạt;
  - Lãnh đạo Ban;
  - TT HCC tỉnh;
  - Lưu: VT, P.QLQHxD (02b).
- 

KT.TRƯỞNG BAN

PHÓ TRƯỞNG BAN



Phan Việt Hùng

**Chủ đầu tư phải thực hiện các nội dung sau đây:**

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề, độ an toàn kết cấu chịu lực của công trình.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của Pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và GPXD này.
3. Phải thông báo cho cơ quan cấp GPXD kiểm tra khi định vị công trình, xây móng và công trình ngầm (như hầm vệ sinh tự hoại, xử lý nước thải...).
4. Xuất trình GPXD cho Chủ đầu tư hạ tầng KCN, Đại diện Ban Quản lý Khu kinh tế trước khi khởi công xây dựng và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi nội dung GPXD thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép và chờ quyết định của cơ quan cấp GPXD.
6. Thực hiện đúng các nội dung theo Giấy chứng nhận thẩm duyệt PCCC của Cảnh sát PCCC tại Văn bản số 205/TĐ-PCCC ngày 09/8/2019.

**ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP**

1. Nội dung điều chỉnh:

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:

Bình Định, ngày..... tháng..... năm.....

**BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ**